

Bản án số: 447 /2021/HS-PT

Ngày: 21/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Quang Huy

Các Thẩm phán: Bà Chủ Phương Ngọc

Ông Phan Huy Cương

Thư ký phiên toà: Ông Lý Minh Chính-Thư ký Toà án;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 422/2021/TLPT-HS ngày 21/5/2021 đối với bị cáo NVH do có kháng cáo của bị cáo NVH đối với Bản án số 15/2021/HS-ST ngày 30/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện UH, thành phố Hà Nội:

*** Bị cáo có kháng cáo: NVH;** sinh năm 1982; Nơi ĐKKHKT: Xóm 2 Thôn ND, xã HN, huyện UH, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông NVĐ (đã chết) và bà ĐTT (đã chết); Vợ: ĐTTh ; Con: có 07 con (lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2021); Tiền án, Tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 19/11/2020 đến ngày 28/11/2020; Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

*** Các bị hại:**

- Anh NHV, sinh năm 1993; Nơi cư trú: QĐ, Xã VQ, huyện TT, Hà Nội; vắng mặt.

- Anh ĐQH, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Xóm 1 ND, HN, huyện UH, Hà Nội; vắng mặt.

*** Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Bà ĐTK, sinh năm 1967; Nơi cư trú: Thôn ND, xã HN, huyện UH, TP. Hà Nội; vắng mặt.

- Chị ĐTT, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Thôn ND, xã HN, huyện UH, TP. Hà Nội; vắng mặt.

*** Người bào chữa**

Bà ĐTMP, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 18/11/2020, NVH, sinh năm 1982 trú tại thôn ND, xã HN, huyện UH, thành phố Hà Nội đi tìm gia đình nào sơ hở để trộm cắp tài sản. NVH đi bộ tại xóm 01, thôn ND, xã HN quan sát thì phát hiện nhà ông ĐVB, sinh năm 1952, trên tầng 02 gian thờ vẫn mở cửa, còn cổng đã khóa. NVH trèo tường lên tầng 02 vào gian thờ rồi đi phòng ngủ cạnh gian thờ thấy anh NHV, sinh năm 1993, trú tại thôn QĐ, xã VQ, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội là cháu rể của ông ĐVB đang nằm ngủ, dưới nền phòng ngủ có 01 điện thoại di động SamSung S10, NVH liền lấy điện thoại cất giấu vào túi quần. Sau đó NVH thấy trên bàn có 01 ví cầm tay màu đen và 01 túi xách nam màu đen, NVH cầm ví cùng túi xách ra ban công tìm trong ví có 250.000 đồng, kiểm tra túi xách có 01 điện thoại di động SamSung S10, NVH lấy toàn bộ số tiền và điện thoại cất vào trong người, còn ví, túi xách NVH vứt lại ban công rồi trèo theo lối cũ ra ngoài.

Tiếp đó, NVH phát hiện cửa ra vào tầng 01 nhà anh ĐQH, sinh năm 1988, ở cùng xóm 1, thôn ND không khóa nên, NVH trèo qua ô thoáng giữa cổng và mái tôn vào nhà anh ĐQH. NVH không thấy ai ở tầng 01, NVH đi theo cầu thang lên tầng 02 thấy phòng bên phải theo hướng đi lên mở cửa có anh ĐQH đang nằm ngủ trên giường, NVH vào phòng tìm tài sản thấy 01 điện thoại di động ViVo U10 để trên bàn cạnh đầu giường, NVH lấy chiếc điện thoại cất vào trong người. NVH tiếp tục nhìn thấy chiếc quần dài của anh ĐQH để cạnh đó, tìm trong túi quần lấy được số tiền 6.500.000 đồng. Sau khi trộm cắp được điện thoại và số tiền của anh ĐQH thì NVH vứt lại chiếc quần dưới nền nhà, rồi đi theo cầu thang xuống tầng 01 trèo tường ra ngoài. Trên đường về NVH đã tháo toàn bộ sim của 03 chiếc điện thoại vừa trộm cắp được vứt xuống ao gần nhà anh ĐQH, còn 03 chiếc điện thoại NVH mang về cất giấu tại nhà mình. Cùng ngày 18/11/2020, NVH đã tiêu sài cá nhân hết 6.150.000 đồng trong số tiền trộm cắp được, còn số tiền 600.000 đồng NVH cất giấu tại nhà mình.

Sau khi nhận được tin báo của anh NHV, anh ĐQH, Cơ quan CSĐT- Công an huyện UH phối hợp cùng Công an xã HN đã tiến hành điều tra xác minh và xác định NVH có liên quan, nên triệu tập NVH đến làm việc. Quá trình làm việc, NVH xin đầu thú và khai báo hành vi trộm cắp tài sản của mình như đã nêu trên và giao nộp vật chứng đã chiếm đoạt được.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S10 màu ghi xám, điện thoại không có sim, số Imei: 356007100332878;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S10 màu ghi xám, điện thoại không có sim, số Imei: 355007100454350;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo U10 màu đen, số Imei 1: 865966047447012, số Imeli 2: 865966047447004;
- 02 ốp lưng điện thoại SamSung S10 bằng nhựa có họa tiết màu xanh, đỏ vàng;

- 600.000 đồng, gồm 03 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng.

Ngày 19/11/2020, Cơ quan CSĐT- Công an huyện UH đã ra Yêu cầu định giá tài sản đối với số tài sản NVH đã trộm cắp.

Tại Kết luận định giá tài sản số 72 ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện UH kết luận:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S10 màu ghi xám, số Imei: 356007100332878 có trị giá 7.000.000 đồng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S10 màu ghi xám, số Imei: 355007100454350 có trị giá 6.300.000 đồng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo U10 màu đen, số Imei 1: 865966047447012, số Imeli 2: 865966047447004 có trị giá 900.000 đồng;

- Công làm lại 03 sim Viettel là 120.000 đồng

Tổng trị giá số tài sản NVH trộm cắp là 14.320.000 đồng.

**** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2021/HSST ngày 30/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện UH đã quyết định:*** Tuyên bố bị cáo NVH phạm tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo NVH 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời giam tạm giữ từ ngày 19 tháng 11 năm 2020 đến ngày 28 tháng 11 năm 2020. Bản án sơ thẩm còn có các quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/4/2021, bị cáo NVH có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo; bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị bản án sơ thẩm.

**** Tại phiên tòa phúc thẩm:***

- Bị cáo NVH giữ nguyên kháng cáo, khai như đã khai tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm. Bị cáo công nhận việc truy tố, xét xử như ở cấp sơ thẩm là đúng người, đúng tội, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo và được giảm hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, cần được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Về nội dung: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật. Mức hình phạt của bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 18 (mười tám) tháng tù là có phần nghiêm khắc. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo; nhưng sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn luật định, đảm bảo về chủ thể kháng cáo và thời hạn kháng cáo theo Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; hình thức và nội dung đơn kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật. Do

vậy, kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm vắng mặt người bào chữa nhưng bị cáo đồng ý xét xử nên việc xét xử vụ án vẫn được tiến hành theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ ngày 18/11/2019, tại thôn ND, xã HN, huyện UH, thành phố Hà Nội, NVH đã trèo tường vào nhà ông ĐVB trộm cắp của anh NHV 250.000 đồng cùng 02 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S10 màu đen, 02 sim điện thoại Viettel có tổng trị giá là 13.380.000 đồng. Tiếp đó, NVH lại trèo tường vào nhà anh ĐQH ở cùng thôn, chiếm đoạt của anh ĐQH 01 điện thoại di động SamSung ViVo U10, 01 sim điện thoại Viettel có trị giá 940.000 đồng và số tiền 6.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của các bị hại trên là 21.070.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm luật hình sự, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo NVH có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có ý kiến xin được giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

- Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú, tài sản đã được hoàn lại cho bị hại, hoàn cảnh gia đình khó khăn để áp dụng các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và xử phạt bị cáo 18 tháng tù.

- Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy: Bị cáo nhiều lần đột nhập vào nhà các bị hại để chiếm đoạt tài sản, trộm cắp vào ban đêm, ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo có nhiều con nhỏ; sau khi xét xử sơ thẩm bị hại là anh ĐQH có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo. Do đó, có thể xem xét mở lượng khoan hồng, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2.3] Về các nội dung khác:

- Rút kinh nghiệm Tòa án cấp sơ thẩm: Trong vụ án này bị cáo nhiều lần trộm cắp tài sản của các bị hại, Bản án sơ thẩm áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm*

trọng) làm căn cứ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là không chính xác, cần phải rút kinh nghiệm.

- Về án phí: Bản án sơ thẩm bị sửa nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Điều 345; điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo NVH về việc xin được hưởng án treo; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin được giảm nhẹ hình phạt. Sửa Bản án số 15/2021/HSST ngày 30/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện UH, thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với bị cáo NVH, cụ thể như sau:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- **Xử phạt bị cáo: NVH 09 (chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 19/11/2020 đến ngày 28/11/2020.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện UH;
- TAND huyện UH;
- VKSND huyện UH;
- Chi cục THADS huyện UH;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác.
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Quang Huy